

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP – CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, SỬ
DỤNG TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH; QUẢN
LÝ ĐẦU TƯ Ở KHU KINH TẾ ĐẶC BIỆT
THEO QUY ĐỊNH CỦA

LUẬT PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

(Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2026)



THÁNG 9 NĂM 2026

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH Ở KHU KINH TẾ ĐẶC BIỆT (ĐIỀU 47)

**Quản lý, sử dụng tài chính, ngân
sách ở khu kinh tế đặc biệt được quy
định như sau:**

1. Nhà nước ưu tiên bố trí nguồn
lực từ ngân sách trung ương để đầu tư cho
các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng
kinh tế - xã hội trên địa bàn khu kinh tế
đặc biệt sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ban
Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính
trị, Ban Bí thư, Đảng ủy Chính phủ, Thủ
tướng Chính phủ.

2. Hội đồng nhân dân ở khu kinh
tế đặc biệt quy định nội dung chi từ nguồn
thực hiện chính sách tiền lương của địa
phương sau khi phải bảo đảm đủ nguồn
thực hiện cải cách tiền lương và chính
sách an sinh xã hội theo quy định để thực
hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Chi thu nhập bình quân tăng
thêm cho cán bộ, công chức, viên chức
làm việc trong các cơ quan chính quyền,
đảng, đoàn thể do Ủy ban nhân dân ở khu
kinh tế đặc biệt quản lý theo hiệu quả
công việc;

b) Sau khi chi thu nhập bình quân
tăng thêm tại điểm a khoản này, trường
hợp nguồn cải cách tiền lương vẫn còn dư
thì được chi đầu tư cho dự án kết cấu hạ

tầng, nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê và nhà
lưu trú tại khu kinh tế đặc biệt.

3. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi
có khu kinh tế đặc biệt quyết định hỗ trợ
thu nhập bình quân tăng thêm cho đối
tượng theo quy định tại điểm a khoản 2
Điều này từ nguồn thực hiện chính sách
tiền lương của địa phương sau khi phải
bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền
lương và chính sách an sinh xã hội theo
quy định.

4. Hội đồng nhân dân ở khu kinh
tế đặc biệt quy định về chính sách thưởng
nhằm tôn vinh, động viên, khuyến khích
các tập thể, hộ gia đình, cá nhân trong
nước và nước ngoài có thành tích xuất sắc
trong sự nghiệp xây dựng, phát triển, quản
lý và bảo vệ khu kinh tế đặc biệt.

5. Cơ chế thực hiện biện pháp
giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ
chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon như
sau:

a) Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ
các-bon hình thành từ các chương trình,
dự án từ nguồn vốn ngân sách của khu
kinh tế đặc biệt hoặc từ các chương trình,
dự án từ nhà đầu tư cam kết dành cho khu
kinh tế đặc biệt là nguồn thu ngân sách
cấp tỉnh được hưởng 100% và không dùng
để xác định số bổ sung cân đối giữa ngân
sách trung ương và ngân sách địa phương;

b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi
có khu kinh tế đặc biệt ban hành quy định

sử dụng toàn bộ nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon quy định tại điểm a khoản này để đầu tư các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn khu kinh tế đặc biệt.

QUẢN LÝ ĐẦU TƯ Ở KHU KINH TẾ ĐẶC BIỆT (ĐIỀU 49)

Quản lý đầu tư ở khu kinh tế đặc biệt được quy định như sau:

1. Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt có thẩm quyền:

a) Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sử dụng vốn ngân sách của khu kinh tế đặc biệt, bao gồm vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý hoặc các khoản hỗ trợ từ ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác cho khu kinh tế đặc biệt;

b) Quy định danh mục vật liệu xây dựng mới, vật liệu tái chế, vật liệu xanh, vật liệu nhẹ, vật liệu thông minh, vật liệu thân thiện môi trường, vật liệu phù hợp vùng ven biển được ưu tiên áp dụng; quy định tỷ lệ, lộ trình sử dụng phù hợp với tính chất công trình, điều kiện thực tiễn của khu kinh tế đặc biệt; quyết định việc

ưu tiên giải pháp thiết kế hạn chế sử dụng vật liệu truyền thống, giảm phát thải, tiết kiệm tài nguyên.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt có thẩm quyền:

a) Chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu kinh tế đặc biệt thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thực hiện các thẩm quyền khác của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định đối với dự án trong khu kinh tế đặc biệt;

c) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép kinh doanh, giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các dự án thực hiện trong khu kinh tế đặc biệt;

d) Quyết định đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt;

đ) Giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với các dự án trong khu kinh tế đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt quyết định đầu tư và các dự án đầu tư kinh doanh thuộc diện phải thẩm định Báo cáo nghiên cứu

khả thi theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Hội đồng nhân dân ở khu kinh tế đặc biệt quy định:

a) Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này;

b) Trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều này.



**THÁNG 9 NĂM 2026
SỞ TƯ PHÁP TP.HỒ CHÍ MINH**